TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 176/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần T P; nơi cư trú: Tổ 27 cụm 4, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Anh Phạm Đ N; nơi cư trú: Tổ 27 cụm 4, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của chị Trần T P và anh Phạm Đ N được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Trần T P và anh Phạm Đ N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần T P và anh Phạm Đ N có hai con chung là Phạm N A, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2001 và Phạm Thị N M, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2004. Chị Trần T P và anh Phạm Đ N thỏa thuận giao con Phạm N A cho anh Phạm Đ N trực tiếp nuôi, giao con Phạm Thị N M cho chị Trần T P trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trần T P và anh Phạm Đ N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của chị Trần T P và anh Phạm Đ N phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần T P và anh Phạm Đ N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần T P và anh Phạm Đ N thỏa thuận chị Trần T P nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Trần T P và anh Phạm Đ N.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần T P và anh Phạm Đ N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần T P và anh Phạm Đ N có hai con chung là Phạm N A, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2001 và Phạm Thị N M, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2004. Chị Trần T P và anh Phạm Đ N thỏa thuận giao con Phạm N A cho anh Phạm Đ N trực tiếp nuôi, giao con Phạm Thị N M cho chị Trần T P trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trần T P và anh Phạm Đ N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần T P và anh Phạm Đ N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần T P phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005778 ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trần T P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 11/12/2000);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Yến